

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG  
**SỞ NỘI VỤ**

Số: **1639** /SNV-TCCCVC  
V/v góp ý dự thảo văn bản  
quy phạm pháp luật

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Nông, ngày **08** tháng **11** năm 2021

Kính gửi:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh;
- Các Hội đặc thù thuộc UBND tỉnh;
- Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Nông;
- Các Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Thực hiện ý kiến của UBND tỉnh tại Công văn số 3243/UBND-NCKSTT ngày 23/6/2021 về việc “*Giao Sở Nội vụ căn cứ vào các quy định của Trung ương và các văn bản mới của Tỉnh ủy, tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các quy định có liên quan không phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tế tại địa phương*”. Sau khi nghiên cứu các quy định hiện hành, hiện nay Sở Nội vụ đã hoàn thiện dự thảo Quyết định ban hành quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, hội, doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Đắk Nông.

Theo đó, căn cứ các quy định về việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nội vụ đề nghị các cơ quan, đơn vị xem xét, cho ý kiến góp ý đối với dự thảo Quyết định và Quy định nêu trên để (*có dự thảo Quyết định và quy định kèm theo*). Văn bản góp ý gửi về Sở Nội vụ **trước ngày 30/11/2021** để kịp thời tổng hợp trình cấp có thẩm quyền thẩm định, sau thời hạn nêu trên, nếu không nhận được văn bản góp ý xem như thống nhất với nội dung của dự thảo.

Nhận được văn bản này, đề nghị các cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Công thông tin điện tử (đăng tải);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở (góp ý);
- Trang TTĐT Sở (đăng tải);
- Lưu: VT, TCCCVC.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
  
**Bùi Hiếu**

Số: /2021/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày tháng năm 2021

**Dự thảo**

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, hội, doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông**

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỈNH ĐẮK NÔNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức, Luật viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;*

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn; Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ Quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục; Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số ...../TTr-SNV ngày .... tháng .... năm 2021.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, **hội**, doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2021 và thay thế Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2017 ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đắk Nông.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch

Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; cán bộ, công chức, lao động hợp đồng; cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND Tỉnh ủy;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- BHXH tỉnh;
- VP UBND TP: Các PCVP UBND tỉnh;
- Công báo Đắk Nông;
- Lưu: VT, NCKSTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hồ Văn Mười**

Dự thảo

## QUY ĐỊNH

Về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, hội, doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông

(Ban hành kèm theo Quyết định số ...../2021/QĐ-UBND ngày .../.../2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

### Chương I

## QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội, Quỹ, doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Áp dụng đối với các tổ chức:

a) Tổ chức hành chính

- Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức hành chính khác thuộc tỉnh (Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Văn phòng Đoàn đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh) (sau đây gọi chung là sở);

- Văn phòng, thanh tra, phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở (gọi chung là phòng cấp sở); chi cục, ban và tổ chức tương đương thuộc cơ cấu tổ chức của sở (gọi chung là Chi cục);

- Phòng, đơn vị thuộc chi cục và tương đương thuộc sở (gọi chung là phòng cấp chi cục);

- Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (sau đây gọi chung là phòng cấp huyện).

b) Đơn vị sự nghiệp công lập

- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở;

- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục và tương đương thuộc sở;

- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (bao gồm cả trường Trung học cơ sở, Tiểu học, Mầm non).

c) Hội

- Tổ chức xã hội;
- Tổ chức xã hội - nghề nghiệp;
- Tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp;
- Tổ chức kinh tế - xã hội;
- Tổ chức phi Chính phủ và các tổ chức hội khác được pháp luật quy định.

d) Doanh nghiệp

- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Doanh nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh có vốn góp (Công ty cổ phần).

2. Áp dụng đối với các cá nhân:

a) Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP làm việc ở các cơ quan, đơn vị nêu tại điểm a, b khoản 1 Điều này.

b) Cán bộ, công chức cấp xã.

c) Người làm việc trong chỉ tiêu biên chế tại các tổ chức Hội đặc thù.

d) Chủ tịch Công ty, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Kiểm soát viên Công ty TNHH một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh nắm giữ 100% vốn điều lệ; Người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh có vốn góp.

đ) Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng (gọi là người quản lý) các tổ chức Quỹ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 3. Nguyên tắc phân cấp quản lý**

1. Đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
2. Làm rõ trách nhiệm và thẩm quyền quản lý của mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi tổ chức, cá nhân.
3. Bảo đảm công tác quản lý được thực hiện thống nhất, hiệu quả, đồng thời bảo đảm phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cấp, các ngành và người đứng đầu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

**Điều 4. Nội dung phân cấp quản lý**

1. Về quản lý tổ chức bộ máy:
  - Thành lập, tổ chức lại, giải thể; cho phép thành lập, cấp giấy phép thành lập;

- Quy định (quy định lại) chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, quy chế và cơ chế hoạt động;

- Đánh giá, xếp hạng (phân loại) tổ chức;

- Giao quyền tự chủ nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự đối với tổ chức.

2. Về quản lý vị trí việc làm và biên chế, số lượng người làm việc:

- Quản lý vị trí việc làm.

- Quản lý biên chế công chức,

- Quản lý số lượng người làm việc (biên chế viên chức),

- Quản lý biên chế hội,

- Quản lý chỉ tiêu lao động hợp đồng theo quy định,

3. Về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng, người quản lý doanh nghiệp, người làm việc tại Hội, người quản lý tại các tổ chức Quỹ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Quản lý tuyển dụng công chức, viên chức, công chức cấp xã, người làm việc tại hội.

- Quản lý tiếp nhận, điều động, biệt phái, chuyển công tác.

- Quản lý ngạch, chức danh nghề nghiệp và xếp lương.

- Quản lý bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, thôi giữ chức vụ lãnh đạo quản lý.

- Quản lý đào tạo, bồi dưỡng.

- Quản lý chế độ, chính sách khác (thôi việc, nghỉ việc riêng; hồ sơ cán bộ; báo cáo, thống kê; đánh giá, khen thưởng, kỷ luật ...).

### **Điều 5. Giải thích từ ngữ**

1. Tổ chức lại tổ chức hành chính: là việc sắp xếp, kiện toàn lại các tổ chức hành chính dưới các hình thức: chia tách, sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi hoặc điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ để hình thành tổ chức hành chính mới.

2. Tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập: là việc sắp xếp, kiện toàn lại các đơn vị sự nghiệp công lập dưới các hình thức: chia, tách, sáp nhập, hợp nhất; hoặc điều chỉnh tên gọi, vị trí, chức năng, nhiệm vụ để hình thành đơn vị sự nghiệp công lập mới.

3. Lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP: là lao động hợp đồng được ký theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Lao động hợp đồng theo định mức là lao động hợp đồng được ký theo chỉ tiêu do đơn vị có thẩm quyền giao hàng năm.

5. Đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh gồm: Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở; Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục và tương đương thuộc sở; Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh.

## **Chương II** **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của UBND tỉnh**

#### **1. Quản lý tổ chức bộ máy**

##### **a) Quản lý tổ chức bộ máy tổ chức hành chính**

- Trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật;

- Trình Thủ tướng Chính phủ đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; ban hành Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật (sau khi có Quyết định của Thủ tướng Chính phủ);

- Quyết định việc thành lập chi cục thuộc sở và cơ cấu tổ chức của chi cục thuộc sở theo quy định;

- Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chi cục thuộc sở phù hợp với hướng dẫn của bộ quản lý ngành, lĩnh vực;

- Hướng dẫn cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định của pháp luật;

##### **b) Quản lý tổ chức bộ máy đơn vị sự nghiệp công lập**

- Trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật;

- Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, thuộc chi cục, thuộc đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (trừ các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở) theo quy định của pháp luật;

- Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật;



- Phê duyệt Đề án tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát đơn vị thực hiện theo Đề án được phê duyệt;

- Quyết định thành lập Hội đồng quản lý và phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật chuyên ngành và hướng dẫn của bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

- Quyết định thành lập Hội đồng trường; công nhận Chủ tịch Hội đồng trường và các thành viên khác Hội đồng trường đối với Trường Đại học, Cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **2. Quản lý vị trí việc làm và biên chế**

a) Quyết định phê duyệt đề án vị trí việc làm, đề án điều chỉnh vị trí việc làm đối với tổ chức hành chính; Tổng hợp cơ cấu ngạch công chức của cơ quan, tổ chức thuộc Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân gửi Bộ Nội vụ theo quy định.

b) Quyết định phê duyệt đề án vị trí việc làm, đề án điều chỉnh đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên;

c) Trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định biên chế công chức, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các Hội có sử dụng biên chế Nhà nước trên cơ sở Quyết định giao biên chế của cấp có thẩm quyền;

d) Quyết định giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các Hội có sử dụng biên chế Nhà nước theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh;

đ) Quyết định điều chuyển biên chế, số lượng người làm việc giữa các sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện, hội, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

e) Quyết định giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã theo Quyết định phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn.

## **3. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng, người quản lý doanh nghiệp, người quản lý tại các tổ chức Quỹ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh**

a) Các chức danh, chức vụ do UBND tỉnh quản lý

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch các Hội cấp tỉnh thuộc UBND tỉnh: Hội Đông y; Hội Nạn nhân chất độc Da cam/DIOXIN; Hội Người cao tuổi; Hội Khuyến học; Hội Cựu thanh niên xung phong; Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia; Hội Luật gia.

- Cán bộ, công chức, viên chức là cấp trưởng cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở (có hệ số phụ cấp chức vụ từ 0,7 trở lên).

- Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

- Phó Hiệu trưởng các trường Đại học, Cao đẳng công lập thuộc tỉnh; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trường Trung cấp chuyên nghiệp thuộc tỉnh.

- Phó các Ban Quản lý chuyên ngành, Phó các đơn vị sự nghiệp khác thuộc UBND tỉnh.

- Kiểm soát viên, Giám đốc, Phó Giám đốc các doanh nghiệp là Công ty TNHH MTV thuộc UBND tỉnh, Công ty Cổ phần có vốn Nhà nước chi phối được xếp hạng I và hạng II; Chủ tịch, Kiểm soát viên, Giám đốc, Phó Giám đốc các doanh nghiệp là Công ty TNHH MTV thuộc UBND tỉnh được xếp hạng III; Người đại diện phần vốn Nhà nước tại các Công ty Cổ phần có vốn Nhà nước chi phối được xếp hạng III; Người đại diện phần vốn Nhà nước tại các Công ty Cổ phần, các Công ty liên doanh với nước ngoài;

- Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng các tổ chức Quỹ thuộc UBND tỉnh; Giám đốc và kế toán trưởng các tổ chức Quỹ thuộc Sở.

#### b) Tuyển dụng

- Ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức, thành lập Hội đồng tuyển dụng; Quyết định công nhận kết quả tuyển dụng công chức.

#### c) Quản lý ngạch, chức danh nghề nghiệp và xếp lương

- Ban hành Đề án tổ chức thi nâng ngạch công chức từ cán sự lên ngạch Chuyên viên hoặc tương đương; từ ngạch chuyên viên hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ về nội dung Đề án.

- Quyết định cử các trường hợp đủ điều kiện dự thi hoặc xét nâng ngạch Chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp và tương đương.

- Công nhận kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức do UBND tỉnh chủ trì tổ chức thực hiện.

- Ban hành các Đề án tổ chức thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (trừ hạng I, do các Bộ chuyên ngành tổ chức). Cử viên chức đủ điều kiện dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng I (tương đương chuyên viên cao cấp) gửi các Bộ chuyên ngành tổ chức thi thăng hạng theo quy định.

- Báo cáo, xin ý kiến Bộ Nội vụ thống nhất về nội dung đề án thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức lên hạng II (tương đương chuyên viên chính).

- Công nhận kết quả kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp do UBND tỉnh chủ trì tổ chức.

#### d) Quản lý bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm

- Ban hành Quy định cụ thể tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở, chi cục thuộc sở, phòng và tương đương thuộc sở, phòng thuộc chi cục thuộc sở và phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, bảo đảm phù hợp với đặc thù của địa phương và không được thấp hơn quy định khung của Chính phủ;

- Ban hành Quy định về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, điều động, biệt phái, luân chuyển, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, thôi việc, nghỉ hưu, khen thưởng, kỷ luật công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý, người quản lý các tổ chức Quỹ, người quản lý doanh nghiệp, người được cử làm người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý, quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh và thủ trưởng các Sở, thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện.

e) Quản lý đào tạo, bồi dưỡng

- Phê duyệt Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên hằng năm và giai đoạn đối với cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và các đối tượng khác theo yêu cầu của các chương trình, mục tiêu, đề án phát triển ngành, lĩnh vực.

- Quyết định phê duyệt khung chương trình, tài liệu bồi dưỡng theo vị trí việc làm đối với cán bộ, công chức, viên chức tỉnh.

- Quyết định giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành viên chức cho cơ sở đào tạo, nghiên cứu theo quy định thuộc thẩm quyền quản lý.

## **Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch UBND tỉnh**

### **1. Quản lý tổ chức bộ máy**

a) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở, thuộc chi cục, thuộc UBND cấp huyện theo quy định của pháp luật.

b) Quyết định xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở và Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định.

c) Quyết định cho phép thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức Hội cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; phê duyệt Điều lệ Hội đối với Hội cấp tỉnh.

d) tổ chức phối hợp liên ngành

### **2. Quản lý vị trí việc làm và biên chế**

Chỉ đạo, thực hiện chế độ thống kê, báo cáo, thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm về quản lý vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc, cơ cấu công chức, cơ cấu viên chức theo quy định.

### **3. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng, người quản lý doanh nghiệp, người quản lý các tổ chức Quỹ thuộc UBND tỉnh**

a) Quản lý tuyển dụng

- Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức; phê duyệt kết quả tuyển dụng công chức.

- Quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển và xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện trở lên của tỉnh; phê duyệt kết quả kiểm tra, sát hạch.

b) Quản lý ngạch, chức danh nghề nghiệp và xếp lương

- Thành lập Hội đồng thi nâng ngạch công chức; Hội đồng thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp;

- Thành lập Ban Giám sát kỳ các kỳ nâng ngạch công chức; Ban Giám sát các kỳ thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định;

- Quyết định bổ nhiệm và xếp lương công chức trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch chuyên viên cao cấp; Quyết định bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trúng tuyển kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng I sau khi có thông báo kết quả nâng ngạch, thăng hạng hoặc ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ;

- Quyết định Thành lập Hội đồng xét chuyển ngạch vào các ngạch thanh tra của tỉnh và phê duyệt kết quả xét chuyển ngạch;

- Quyết định việc thực hiện chế độ tiền lương, phụ cấp lương và các chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với cán bộ, công chức ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương đang công tác tại các sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Ủy quyền cho Sở Nội vụ ban hành Quyết định: bổ nhiệm thanh tra viên, thanh tra viên chính trên cơ sở kết quả của Hội đồng xét chuyển ngạch thanh tra của tỉnh và kết quả thi nâng ngạch; miễn nhiệm ngạch thanh tra viên, thanh tra viên chính theo quy định.

c) Quản lý bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, cho thôi giữ chức vụ

c) Quản lý bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, điều động, biệt phái, luân chuyển, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, thôi việc, nghỉ hưu, khen thưởng, kỷ luật, lương, đào tạo, bồi dưỡng và chính sách khác

- Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, điều động, biệt phái, luân chuyển, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, thôi việc, nghỉ hưu, khen thưởng, kỷ luật, tiền lương, phụ cấp lương, đào tạo, bồi dưỡng và chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý công tác tại tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp, hội, tổ chức Quĩ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh;

- Quyết định công nhận Hiệu trưởng đối với Trường Đại học, Cao đẳng công lập trực thuộc tỉnh;

- Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, điều động, biệt phái, luân chuyển, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, thôi việc, nghỉ hưu, khen thưởng, kỷ luật, tiền lương, phụ cấp lương, đào tạo, bồi dưỡng và chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với cán bộ diện Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh, UBND tỉnh quản lý công tác tại tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp, hội, tổ chức Quĩ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh;

- Quyết định cử, cử lại, cho thôi và chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với người đại diện vốn nhà nước tại Công ty cổ phần do UBND tỉnh đầu tư vốn góp;

- Phê chuẩn kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; điều động, đình chỉ công tác, cách chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trong trường hợp khuyết Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân cấp huyện; yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đình chỉ, cách chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp dưới khi không hoàn thành nhiệm vụ được giao hoặc vi phạm pháp luật;

- Quyết định bổ nhiệm Chủ tịch và các thành viên khác của Hội đồng quản lý trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và các đơn vị sự nghiệp công lập khác do Ủy ban nhân dân Tỉnh quyết định theo quy định.

đ) Quản lý đào tạo, bồi dưỡng

- Quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức đi bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên cao cấp và tương đương; bồi dưỡng lãnh đạo cấp sở, cấp huyện;

- Quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo sau đại học ở trong nước và đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài.

## **Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ**

### **1. Quản lý tổ chức bộ máy**

a) Tham mưu, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung về quản lý tổ chức bộ máy theo thẩm quyền quy định tại Khoản 1 Điều 6 và Khoản 1 Điều 7 Quy định này, trên cơ sở đề nghị của thủ trưởng cấp Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh, hội, doanh nghiệp;

b) Thống nhất bằng văn bản đề các Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các khoa, phòng và tương đương của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên.

c) Quyết định công nhận ban vận động thành lập hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh, hoạt động trong lĩnh vực ngành Nội vụ.

### **2. Quản lý vị trí việc làm và biên chế**

a) Tham mưu, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các nội dung về quản lý vị trí việc làm và biên chế theo thẩm quyền quy định tại Khoản 2 Điều 6 và Khoản 2 Điều 7 Quy định này;

b) Hướng dẫn, thẩm định việc xây dựng đề án vị trí việc làm (hoặc đề án điều chỉnh vị trí việc làm), số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị

định số 68/2000/NĐ-CP, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong các cơ quan, đơn vị; tổng hợp xây dựng đề án vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định;

c) Hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc sử dụng biên chế, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

d) Thống nhất bằng văn bản đề các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và đơn vị nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên quyết định về vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị.

### **3. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng**

a) Tham mưu, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các nội dung về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP theo thẩm quyền tại Khoản 3 Điều 6 và Khoản 3 Điều 7 Quy định này;

b) Quản lý tuyển dụng công chức, viên chức, công chức cấp xã

- Là cơ quan thường trực của Hội đồng tuyển dụng công chức của tỉnh; ban hành Quyết định tuyển dụng công chức vào làm việc tại các sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện sau khi có quyết định công nhận kết quả tuyển dụng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; quyết định hủy bỏ quyết định tuyển dụng công chức đối với công chức không đạt yêu cầu sau thời gian tập sự hoặc có hành vi vi phạm đến mức phải xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức;

- Là cơ quan thường trực của Hội đồng kiểm tra sát hạch tiếp nhận vào công chức; ban hành Quyết định tiếp nhận vào công chức sau khi UBND tỉnh công nhận kết quả kiểm tra, sát hạch hoặc trường hợp đủ điều kiện tiếp nhận vào làm công chức (trường hợp không phải thành lập Hội đồng);

- Thẩm định và thống nhất bằng văn bản với các cơ quan, đơn vị về chỉ tiêu, Kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập, Kế hoạch triển khai thực hiện; Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện tuyển dụng viên chức của các Sở, Ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Công nhận kết quả tiếp nhận vào làm viên chức

- Phê duyệt kế hoạch, kết quả tuyển dụng công chức cấp xã; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát quy trình tuyển dụng công chức cấp xã của UBND cấp huyện; thỏa thuận xếp lương công chức cấp xã đối với người trúng tuyển có thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định; thống nhất ngành nghề tuyển dụng công chức cấp xã trong từng kỳ tuyển dụng;

- Thỏa thuận bằng văn bản, xếp lương trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức cấp xã;

- Ban hành Văn bản thỏa thuận với đơn vị đối với những trường hợp tiếp nhận vào làm công chức, viên chức để bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo (trừ trường hợp bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo diện Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh quản lý), không phải thực hiện quy trình xem xét tiếp nhận, nhưng phải đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm và quy định tiếp nhận vào làm công chức, viên chức.

c) Về quản lý ngạch, chức danh nghề nghiệp và xếp lương

- Tổng hợp cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức, nhu cầu nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh, Bộ Nội vụ theo quy định;

- Phê duyệt phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh.

- Là cơ quan thường trực của Hội đồng nâng ngạch đối với công chức ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống; Hội đồng thăng hạng của viên chức từ chức danh nghề nghiệp hạng II (tương đương chuyên viên chính) trở xuống.

- Quyết định bổ nhiệm ngạch công chức từ ngạch chuyên viên và tương đương lên chuyên viên chính và tương đương; quyết định bổ nhiệm hạng chức danh nghề nghiệp viên chức lên hạng II (tương đương chuyên viên chính) sau khi có kết quả thăng hạng chức danh nghề nghiệp; phê duyệt danh sách công chức trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch từ ngạch cán sự lên ngạch chuyên viên; phê duyệt danh sách viên chức trúng tuyển trong kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III (tương đương chuyên viên);

- Quyết định bổ nhiệm ngạch công chức từ ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống (bao gồm trường hợp chuyển ngạch kiểm tra viên đối với công chức cơ quan đảng chuyên sang cơ quan chính quyền);

- Quyết định bổ nhiệm thanh tra viên, thanh tra viên chính trên cơ sở kết quả của Hội đồng xét chuyển ngạch thanh tra của tỉnh và kết quả thi nâng ngạch; quyết định miễn nhiệm ngạch thanh tra viên, thanh tra viên chính theo quy định.

- Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II (tương đương chuyên viên chính).

- Thông báo danh sách thỏa thuận xếp lương viên chức trúng tuyển thi (xét) thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III (tương đương chuyên viên) trở xuống của các sở, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Thông báo danh sách thỏa thuận xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III (tương đương chuyên viên) trở xuống của các sở, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thỏa thuận chuyển xếp ngạch lương mới đối với cán bộ, công chức cấp xã;

d) Quản lý tiếp nhận, điều động, biệt phái, chuyển công tác công chức, viên chức, công chức cấp xã

- Quyết định tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức từ ngoài tỉnh (kể cả các đơn vị ngành dọc) vào làm việc tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh và ngược lại; biệt phái công chức, viên chức giữa các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh.

- Thống nhất bằng văn bản về việc điều động, chuyển công tác, tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức giữa các cơ quan hành chính nhà nước; giữa cơ quan hành chính với đơn vị sự nghiệp; giữa cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp với cơ quan thuộc khối Đảng, Mật trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội (trừ các chức danh diện Bán cán sự Đảng UBND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và các trường hợp điều động cán bộ, công chức, viên chức giữa các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp sang cơ quan thuộc khối Đảng, Mật trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở cấp huyện).

- Quyết định điều động công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định đến làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh;

- Thống nhất bằng văn bản để Ủy ban nhân dân cấp huyện điều động, luân chuyển CBCCVV từ cấp tỉnh, huyện xuống cấp xã và ngược lại; tiếp nhận viên chức, công chức cấp xã từ ngoài tỉnh vào làm việc tại UBND cấp xã; cho ý kiến việc tiếp nhận viên chức trong nội tỉnh về làm việc tại UBND cấp xã và việc xếp lương lần đầu đối với cán bộ chuyên trách giữ chức danh bầu cử ở cấp xã; thẩm định việc xếp lương theo ngạch công chức hành chính đối với cán bộ, công chức cấp xã.

đ) Về Quản lý bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, cho thôi giữ chức vụ đối với công chức, viên chức

- Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý;

- Thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ đối với cán bộ diện Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh quản lý (trừ chức danh cấp phó thủ trưởng cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở).

- Thẩm định, trình Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý diện Ban cán sự Đảng UBND tỉnh quản lý.

- Thống nhất bằng văn bản để các sở thực hiện quy hoạch, chủ trương bổ nhiệm cấp Trưởng phòng và tương đương trở lên và có ý kiến thống nhất trước khi các sở Quyết định bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng và tương đương trở lên (trừ các chức danh do Tỉnh ủy, UBND tỉnh quản lý).



- Thống nhất bằng văn đề UBND cấp huyện thực hiện quy trình quy hoạch, bổ nhiệm Trưởng Phòng Nội vụ và có ý kiến thông nhất trước khi Chủ tịch UBND cấp huyện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng Nội vụ.

e) Về quản lý đào tạo, bồi dưỡng

- Tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm trình UBND tỉnh phê duyệt theo thẩm quyền.

- Tổ chức thực hiện các lớp đào tạo, bồi dưỡng đã được UBND tỉnh giao nhiệm vụ.

- Chủ trì, tham mưu xây dựng khung chương trình, tài liệu bồi dưỡng theo vị trí việc làm đối với cán bộ, công chức, viên chức; trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

- Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nội vụ về kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hằng năm.

## **Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của sở; Đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh**

### **1. Quản lý tổ chức bộ máy**

a) Chủ trì, tham mưu trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) quyết định các nội dung theo thẩm quyền quy định tại Khoản 1 Điều 6 và Khoản 1 Điều 7.

b) Quy định cụ thể chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn các tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của sở, ban, ngành theo hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực và theo quy định của UBND tỉnh.

c) Quản lý hội theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực liên quan; công nhận Ban Vận động thành lập hội hoạt động trong phạm vi lĩnh vực thuộc Sở, ngành quản lý;

### **2. Quản lý vị trí việc làm và biên chế**

a) Xây dựng Đề án vị trí việc làm, Đề án điều chỉnh đề án vị trí việc làm, Kế hoạch biên chế công chức, Kế hoạch số lượng người làm việc của cơ quan, đơn vị và các tổ chức trực thuộc, gửi Sở Nội vụ hoặc cấp có thẩm quyền thẩm định theo quy định.

b) Thực hiện quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quyết định của UBND tỉnh và phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh.

c) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ; phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn, giám sát, kiểm tra việc sử dụng biên chế được giao và lao động hợp đồng của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc được giao quyền tự chủ hoàn toàn theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan thẩm quyền.

### **3. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng:**

a) Tham mưu, trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Nội vụ quyết định các nội dung theo thẩm quyền quy định tại Khoản 3 Điều 6, Khoản 3 Điều 7, Khoản 3 Điều 8 Quy định này.

b) Quản lý tuyển dụng

- Xác định số lượng, cơ cấu công chức cần tuyển dụng gửi Sở Nội vụ thẩm định; Phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện Kế hoạch tuyển dụng công chức đã được UBND tỉnh ban hành; Quyết định phân công công tác cho công chức sau khi có quyết định tuyển dụng công chức; quyết định công nhận hết thời gian tập sự, bổ nhiệm vào ngạch, xếp lương công chức đạt yêu cầu sau thời gian tập sự;

- Xác định số lượng, nhu cầu tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp dự thảo kế hoạch tuyển dụng gửi Sở Nội vụ thẩm định và thống nhất bằng văn bản trước khi ban hành Quyết định phê duyệt chỉ tiêu và kế hoạch tuyển dụng viên chức.

- Thành lập hội đồng thi tuyển hoặc xét tuyển để tổ chức tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị chưa đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng (đơn vị không đủ thành phần để thành lập Hội đồng tuyển dụng, không đủ năng lực tuyển dụng, có số chỉ tiêu tuyển dụng viên chức quá ít) theo hướng dẫn của Sở Nội vụ; chỉ đạo các đơn vị có đủ điều kiện thực hiện kế hoạch tuyển dụng viên chức đã được phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện Kế hoạch tuyển dụng viên chức theo quy định; Phê duyệt kết quả tuyển dụng và danh sách viên chức trúng tuyển; hướng dẫn ký hợp đồng làm việc đối với người trúng tuyển đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên;

- Căn cứ Văn bản thỏa thuận của Sở Nội vụ, Quyết định tuyển dụng và phân công công tác cho viên chức; hướng dẫn Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc ký hợp đồng làm việc;

- Giám sát thực hiện Kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên, tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư thuộc thẩm quyền quản lý.

- Quyết định về việc ký hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính, trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý (trừ hợp đồng lao động làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ ở các vị trí việc làm được xác định là công chức trong cơ quan hành chính, viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên); Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động; Hướng dẫn Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc ký kết hợp đồng lao động, thanh lý hợp đồng lao động theo quy định.

c) Quản lý ngạch, chức danh nghề nghiệp và xếp lương

- Quyết định công nhận hết thời gian tập sự và bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức đạt yêu cầu sau thời gian tập sự hoặc miễn tập sự (trên cơ sở thỏa thuận xếp lương của Sở Nội vụ); Quyết định chấm dứt hợp đồng làm việc

đối với viên chức không đạt yêu cầu trong thời gian tập sự, hướng dẫn Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc thanh lý hợp đồng làm việc theo quy định.

- Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức trúng tuyển kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với chức danh hạng IV, hạng III, sau khi có danh sách thỏa thuận của Sở Nội vụ.

- Báo cáo về số lượng, cơ cấu ngạch công chức chuyên ngành hiện có, danh sách công chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn được cử dự thi nâng ngạch công chức.

- Xây dựng phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý gửi Sở Nội vụ thẩm định, phê duyệt.

- Quyết định việc thực hiện chế độ tiền lương, phụ cấp lương và các chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với viên chức hưởng chức danh nghề nghiệp hạng I đang công tác tại các sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh. (trừ cán bộ diện Bán cán sự Đảng UBND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý).

#### d) Quản lý tiếp nhận, điều động, biệt phái

- Quyết định tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức từ các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, cơ quan thuộc khối Đảng, Mật trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong nội tỉnh vào làm việc tại các phòng, ban, chi cục, đơn vị sự nghiệp thuộc cấp Sở sau khi có ý kiến thống nhất của Sở Nội vụ và ngược lại;

- Quyết định điều động, luân chuyển công chức giữa các phòng, ban, chi cục thuộc thẩm quyền quản lý; công chức đến công tác tại đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; viên chức giữa các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý. Quyết định; chấm dứt hợp đồng làm việc để chuyển công tác đối với viên chức thuộc quyền quản lý đến các cơ quan, đơn vị trong nội tỉnh hoặc ra ngoài tỉnh; hướng dẫn Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc thanh lý hợp đồng làm việc đối với viên chức chuyên công tác, viên chức thôi việc. Quyết định biệt phái cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

#### đ) Quản lý bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức

- Hằng năm, căn cứ quy định của Trung ương, của tỉnh triển khai thực hiện lập quy hoạch, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý diện Ban cán sự Đảng UBND tỉnh quản lý trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chánh Thanh tra Sở sau khi thống nhất với Chánh Thanh tra tỉnh;

- Ban hành Thông báo nghỉ hưu đối với cán bộ thuộc diện Ban cán sự Đảng UBND tỉnh quản lý và do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm.

#### e) Quản lý đào tạo, bồi dưỡng

- Xây dựng và tổ chức thực hiện đề án, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức hàng năm, giai đoạn của cơ quan, đơn vị gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Quyết định cử công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý tự túc đi đào tạo đại học, sau đại học; cử đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ ở trong nước theo kế hoạch của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm của cơ quan, đơn vị và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên đề của cơ quan, đơn vị đã được UBND tỉnh phê duyệt. Hàng năm, báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ).

g) Quản lý chế độ, chính sách khác

- Cho phép nghỉ việc riêng ở trong nước và ở nước ngoài (thăm thân nhân, tham quan, du lịch hoặc các việc khác) theo quy định của pháp luật đối với chi cục trưởng, trưởng phòng, phó trưởng phòng, công chức, lao động hợp đồng, viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng I (tương đương chuyên viên cao cấp) trở xuống đang công tác tại các sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh. (trừ cán bộ diện Bán cán sự Đảng UBND tỉnh, Ban Thường vụ tỉnh ủy quản lý); Cho phép nghỉ việc riêng ở nước ngoài (thăm thân nhân, tham quan, du lịch hoặc các việc khác) theo quy định của pháp luật đối với công chức, viên chức, lao động hợp đồng đang công tác tại chi cục và các đơn vị sự nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý;

- Quyết định hoặc phân công, ủy quyền cho Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc thực hiện quy trình, ban hành quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, cho thôi việc, nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, cho hưởng và nâng phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề, phụ cấp trách nhiệm nghề, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức, viên chức hưởng lương ngạch (chức danh nghề nghiệp) chuyên viên chính hoặc tương đương (hạng II hoặc tương đương) trở xuống thuộc diện sở quản lý; hướng dẫn thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc thực hiện kỷ luật đối với viên chức chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

- Nhận xét, đánh giá công chức, viên chức thuộc quyền quản lý theo quy định và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; Quản lý hoặc phân cấp cho Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc quản lý hồ sơ công chức, viên chức. Hàng năm, báo cáo số lượng, chất lượng đội ngũ công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ).

- Quản lý hoặc giao Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc thực hiện công tác tổ chức bộ máy, vị trí việc làm và biên chế, công tác cán bộ và quản lý, sử dụng công chức, viên chức và lao động hợp đồng thuộc thẩm quyền quản lý; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trực thuộc thực hiện đúng quy định của pháp luật và Quy định này.

## **Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp huyện**

### **1. Quản lý tổ chức bộ máy**

a) Xây dựng Đề án, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định;

b) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; cơ cấu tổ chức của các trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non theo quy định của pháp luật sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Nội vụ; Xây dựng Đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập khác trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Xây dựng Đề án, đề nghị thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ theo quy định của pháp luật; ban hành quyết định thành lập, sáp nhập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

d) Thẩm định đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể các phòng, ban chuyên môn và tương đương của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định (trừ các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở);

đ) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các phòng, ban chuyên môn và tương đương của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện sau khi có sự thống nhất bằng văn bản của Sở Nội vụ;

e) Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện phù hợp với hướng dẫn của bộ quản lý ngành, lĩnh vực và hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh;

## **2. Quản lý vị trí việc làm và biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập**

a) Xây dựng (sửa đổi, bổ sung) Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức của cơ quan, đơn vị trực thuộc; xây dựng Kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP gửi Sở Nội vụ hoặc cấp có thẩm quyền thẩm định theo quy định;

b) Quản lý, sử dụng biên chế, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, trong các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý theo quyết định của Ủy ban nhân dân Tỉnh.

## **3. Về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng**

a) Đề nghị cấp có thẩm quyền về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, tiền lương, phụ cấp lương và chính sách khác đối với cán bộ, công chức, viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và thực hiện quy trình công tác cán bộ theo quy định;

b) Chỉ đạo và thực hiện quy hoạch, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch hàng năm đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc quyền quản lý theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền;

c) Xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã, những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã hàng năm, giai đoạn của cơ quan, đơn vị gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Xây dựng phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý gửi Sở Nội vụ thẩm định, phê duyệt.

## **Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch UBND cấp huyện**

### **1. Quản lý tổ chức bộ máy**

Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể, xếp hạng trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

### **2. Về Quản lý vị trí việc làm và biên chế**

a) Quản lý, hướng dẫn việc sử dụng biên chế, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, cán bộ, công chức cấp xã theo quy định;

b) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo về quản lý, sử dụng biên chế, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, cán bộ, công chức cấp xã trong các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

c) Kiểm tra, thanh tra việc quản lý, sử dụng biên chế, số lượng người làm việc của các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý; huỷ bỏ hoặc yêu cầu người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý huỷ bỏ các quyết định của đơn vị về quản lý, sử dụng biên chế, số lượng người làm việc trái với quy định của pháp luật;

### **3. Về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng**

a) Tham mưu, trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Nội vụ quyết định các nội dung theo thẩm quyền quy định tại Khoản 3 Điều 6, Khoản 3 Điều 7, Khoản 3 Điều 8 Quy định này.

b) Quản lý tuyển dụng

- Xác định số lượng, cơ cấu công chức cần tuyển dụng gửi Sở Nội vụ thẩm định; Phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện Kế hoạch tuyển dụng công chức đã được UBND tỉnh ban hành; Quyết định công nhận hết thời gian tập sự, bổ nhiệm vào ngạch, xếp lương công chức đạt yêu cầu sau thời gian tập sự;

- Tổng hợp, thẩm định, xác định số lượng, cơ cấu vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp công lập cần tuyển dụng viên chức gửi Sở Nội vụ phê duyệt.

- Thành lập hội đồng thi tuyển hoặc xét tuyển để tổ chức tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị chưa đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng (đơn vị không đủ thành phần để thành lập Hội đồng tuyển dụng, không đủ năng lực tuyển dụng, có số chỉ tiêu tuyển dụng viên chức quá ít) theo hướng dẫn của Sở Nội vụ; chỉ đạo các đơn vị có đủ điều kiện thực hiện kế hoạch tuyển dụng viên chức đã được phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện Kế hoạch tuyển dụng viên chức theo quy định; Phê duyệt kết quả tuyển dụng và danh sách viên chức trúng tuyển; hướng dẫn ký hợp đồng làm việc đối với người trúng tuyển đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên;

- Xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã gửi Sở Nội vụ thẩm định; Thành lập hội đồng thi tuyển hoặc xét tuyển để tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã; Thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch để tiếp nhận công chức cấp xã không qua thi tuyển;

- Quyết định phân công công tác cho công chức, viên chức sau khi có quyết định tuyển dụng, tiếp nhận của Sở Nội vụ;

c) Quản lý tiếp nhận, điều động, biệt phái

- Điều động, định kỳ chuyển đổi vị trí công tác, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, cho thôi việc, nâng bậc lương, hưởng phụ cấp lương, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức, viên chức hưởng lương ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương và chức danh nghề nghiệp hạng II trở xuống thuộc cơ quan Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Thực hiện quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ về điều động, luân chuyển, biệt phái cán bộ, công chức, phân công nhiệm vụ, biệt phái viên chức thuộc các Sở, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đến làm việc tại Ủy ban nhân dân cấp huyện theo kế hoạch luân chuyển, định kỳ chuyển đổi vị trí công tác và theo yêu cầu nhiệm vụ của tỉnh.

- Quyết định tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức từ các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trong nội tỉnh vào làm việc tại các phòng chuyên môn cấp huyện sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ; quyết định điều động cán bộ, công chức, viên chức đến làm việc tại các cơ quan thuộc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong nội huyện và ngược lại, đồng thời báo cáo về Sở Nội vụ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy để theo dõi, quản lý theo quy định.

- Quyết định điều động công chức giữa các phòng, ban thuộc quyền quản lý; điều động công chức đến công tác tại đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ; cho chuyển công tác viên chức thuộc quyền quản lý; biệt phái cán bộ, công chức, viên chức trong phạm vi Ủy ban nhân dân cấp huyện; định

kỳ chuyển đổi vị trí công tác viên chức giữa các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý. Đề nghị Sở Nội vụ tiếp nhận viên chức từ cơ quan Trung ương và địa phương khác đến làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc;

- Tiếp nhận và phân công công tác đối với công chức cấp xã được tuyển dụng đối với trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức cấp xã và công chức cấp xã từ địa phương khác đến sau khi có ý kiến bằng văn bản của Sở Nội vụ; phân công công tác đối với công chức cấp xã được tuyển dụng;

d) Quản lý ngạch, chức danh nghề nghiệp và xếp lương

- Tổng hợp cơ cấu ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, nhu cầu nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ);

- Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III trở xuống sau khi có thông báo danh sách và xếp lương viên chức trúng tuyển thi (xét) thăng hạng chức danh nghề nghiệp của Sở Nội vụ; Quyết định xét chuyển hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III trở xuống;

đ) Quản lý bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức

- Phê chuẩn kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; điều động, đình chỉ công tác, cách chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong trường hợp khuyết Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giữa hai kỳ họp Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, tiền lương, phụ cấp lương, đào tạo, bồi dưỡng và chính sách khác theo quy định đối với cán bộ thuộc diện Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý;

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chánh Thanh tra sau khi thống nhất với Chánh Thanh tra tỉnh;

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Trưởng Phòng Nội vụ sau khi thống nhất với Sở Nội vụ tỉnh.

e) Đào tạo, bồi dưỡng

- Quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã, những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố thuộc thẩm quyền quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về kiến thức, kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với vị trí việc làm, chức vụ, chức danh đảm nhiệm theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân Tỉnh. Hàng năm, báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng về Ủy ban nhân dân Tỉnh (qua Sở Nội vụ);

g) Quản lý chế độ chính sách khác



- Quyết định bố trí, sắp xếp, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý;

- Quyết định xếp bậc lương lần đầu đối với cán bộ giữ chức danh bầu cử ở cấp xã, quyết định xếp lương công chức cấp xã theo trình độ đào tạo sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ;

- Ký hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ở cơ quan Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định của pháp luật;

- Lập và quản lý hồ sơ cán bộ, công chức cấp xã;

- Thống kê, báo cáo chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cán bộ công chức cấp xã, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP người hoạt động không chuyên trách theo quy định.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 12. Giám đốc sở; Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch hội, Lãnh đạo Doanh nghiệp; Lãnh đạo các tổ chức Quỹ thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã**

Có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này, hướng dẫn và quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức trong nội bộ ngành, địa phương.

#### **Điều 13. Giám đốc Sở Nội vụ**

- Có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Quy định này, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh việc thực hiện quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

- Tham mưu UBND tỉnh hoặc hướng dẫn theo thẩm quyền việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các Hội có tính chất đặc thù được cơ quan có thẩm quyền giao biên chế theo quy định tại Điều 7 Thông tư 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ.

#### **Điều 14. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh, Giám đốc sở; Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch hội; Lãnh đạo Doanh nghiệp; Chủ tịch UBND cấp huyện báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hồ Văn Mười**